

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG THANH TRA GIÁO DỤC -
CÔNG TÁC SINH VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 2

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2025 - 2026

Lớp: 24T4-CN01

Sĩ số: 44

Khoa: Động lực

S TT	Mã số SV	HỌ VÀ TÊN		CỐ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ SV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	24000217	Vũ Thiên	Ân	53	TB	53	TB	
2	24000160	Bùi Đức	Anh	51	TB	51	TB	
3	24000149	Huỳnh Gia	Bảo	50	TB	50	TB	
4	24000047	Nguyễn Gia	Bảo	55	TB	55	TB	
5	24000117	Phạm Phan Thiên	Bảo		Không XL		Không XL	ĐNTN
6	24000196	Tào Thiên	Bảo	55	TB	55	TB	
7	24000051	Trần Thiên	Bảo	52	TB	52	TB	
8	24000124	Phạm Thành	Danh	50	TB	50	TB	
9	24000090	Nguyễn Danh	Đạt	50	TB	50	TB	
10	24000121	Nguyễn Thành	Đạt	55	TB	55	TB	
11	24001768	Võ Thành	Đạt	51	TB	51	TB	
12	24000049	Huỳnh Hiếu	Đức	51	TB	51	TB	
13	24000175	Trịnh Xuân	Đức	51	TB	51	TB	
14	24000891	Bùi Nguyễn Hoàng	Gia	53	TB	53	TB	
15	24001129	Trần Ngọc	Hiếu	50	TB	50	TB	
16	24000042	Lâm Gia	Hưng	55	TB	55	TB	
17	24000144	Ngô Minh	Huy	50	TB	50	TB	
18	24000080	Phạm Quốc	Huy	55	TB	55	TB	
19	24003462	Võ Thành	Huy	64	TB	64	TB	
20	24003543	Phạm Phúc	Khang	50	TB	50	TB	
21	24000215	Nguyễn Duy	Khánh	56	TB	56	TB	
22	24000085	Văn Bửu	Khánh	53	TB	53	TB	
23	24000087	Đoàn Nguyễn Anh	Khoa		Không XL		Không XL	ĐNTN
24	24000159	Nguyễn Anh	Khôi	50	TB	50	TB	
25	24000152	Nguyễn Trần Đăng	Khôi	50	TB	50	TB	
26	24000468	Trần Cao Nhật	Linh		Không XL		Không XL	ĐNTN
27	24000123	Trần Bùi Kim	Lộc	61	TB	61	TB	
28	24000874	Lê Quang	Long	55	TB	55	TB	
29	24000129	Bùi Nhật	Minh	51	TB	51	TB	
30	24001501	Lê	Minh	51	TB	51	TB	

S TT	Mã số SV	HỌ VÀ TÊN		CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ SV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
31	24001767	Đặng Thanh Trí	Nhân	55	TB	55	TB	
32	24000146	Lê Mai Trọng	Nhân		Không XL		Không XL	ĐNTH
33	24000060	Châu Võ Minh	Nhật	53	TB	53	TB	
34	24000097	Bùi Xuân	Phát	52	TB	52	TB	
35	24000102	Nguyễn Hà Vinh	Phong		Không XL		Không XL	ĐNTH
36	24000113	Trần Thanh	Phong		Không XL		Không XL	ĐNTH
37	24000169	Đặng Lê Trọng	Phúc	51	TB	51	TB	
38	24000184	Đoàn Lê Minh	Quân	57	TB	57	TB	
39	24000027	Nguyễn Lê Hoàng	Quân		Không XL		Không XL	ĐNTH
40	24000203	Trương Hoàng	Quân	50	TB	50	TB	
41	24000018	Phạm Duy	Quang	52	TB	52	TB	
42	24000150	Trịnh Văn	Quang	52	TB	52	TB	
43	24000216	Bùi Minh	Tân	51	TB	51	TB	
44	24000202	Bùi Anh	Tuấn	50	TB	50	TB	

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI	CÓ VẤN HỌC TẬP		QUẢN LÝ SV		GHI CHÚ
	T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC	0	0,00	0	0,00	
TỐT	0	0,00	0	0,00	
KHÁ	0	0,00	0	0,00	
TRUNG BÌNH	37	84,09	37	84,09	
YẾU	0	0,00	0	0,00	
KHÔNG XẾP LOẠI	7	15,91	7	15,91	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 02 năm 2026

KT. TRƯỞNG PHÒNG TTGD-CTSV
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG


Nguyễn Thị Nhuận

QUẢN LÝ SV



Trần Anh Mỹ

CÓ VẤN HỌC TẬP



Nguyễn Hoàng Vinh

BIÊN BẢN HỌP LỚP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN
LỚP: 24T4-CNÔ1 HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2025-2026

1. Thời gian họp: 15 giờ 50 phút, ngày 9 tháng 12 năm 2025;

2. Địa điểm: Phòng H1.3-13;

3. Chủ tọa phiên họp và thành phần tham dự:

Chủ tọa: Ông Nguyễn Hoàng Vinh; Chức vụ: Cố vấn học tập;

Thư ký: Trần Bùi Kim Lộc; Chức vụ: Lớp trưởng;

Thành phần tham dự: Tập thể lớp 24T4-CNÔ1;

Hiện diện: 35/44 SV;

Vắng 9 SV: Phạm Phan Thiên Bảo, Phạm Thành Danh, Nguyễn Danh Đạt, Trần Cao Nhật Linh, Lê Mai Trọng Nhân, Nguyễn Hà Vinh Phong, Trần Thanh Phong, Nguyễn Lê Hoàng Quân, Trương Hoàng Quân. Lý do: Vắng không phép.

4. Nội dung cuộc họp:

Căn cứ kết quả học tập, chuyên cần và thống kê nội dung tham gia hoạt động, phong trào trong học kỳ, cố vấn học tập thông qua mức điểm tự đánh giá của từng SV và xem xét, xin ý kiến đóng góp của tập thể lớp, cụ thể:

TT	Mã số SV	HỌ VÀ TÊN		SV TỰ ĐÁNH GIÁ	TẬP THỂ LỚP ĐÁNH GIÁ			GHI CHÚ
					Điểm	Xếp loại	Tỷ lệ % đồng ý	
01	24000217	Vũ Thiên	Ân	79	53	Trung bình	100%	
02	24000160	Bùi Đức	Anh	54	51	Trung bình	100%	
03	24000149	Huỳnh Gia	Bảo	53	50	Trung bình	100%	
04	24000047	Nguyễn Gia	Bảo	73	55	Trung bình	100%	
05	24000117	Phạm Phan Thiên	Bảo			Không XL	100%	ĐNTN
06	24000196	Tào Thiên	Bảo	57	55	Trung bình	100%	
07	24000051	Trần Thiên	Bảo	54	52	Trung bình	100%	
08	24000124	Phạm Thành	Danh	62	50	Trung bình	100%	
09	24000090	Nguyễn Danh	Đạt	50	50	Trung bình	100%	
10	24000121	Nguyễn Thành	Đạt	71	55	Trung bình	100%	
11	24001768	Võ Thành	Đạt	66	51	Trung bình	100%	
12	24000049	Huỳnh Hiếu	Đức	71	51	Trung bình	100%	
13	24000175	Trịnh Xuân	Đức	64	51	Trung bình	100%	
14	24000891	Bùi Nguyễn Hoàng	Gia	71	53	Trung bình	100%	
15	24001129	Trần Ngọc	Hiếu	59	50	Trung bình	100%	
16	24000042	Lâm Gia	Hung	77	55	Trung bình	100%	

TT	Mã số SV	HỌ VÀ TÊN	SV TỰ ĐÁNH GIÁ	TẬP THỂ LỚP ĐÁNH GIÁ			GHI CHÚ
				Điểm	Xếp loại	Tỷ lệ % đồng ý	
17	24000144	Ngô Minh Huy	55	50	Trung bình	100%	
18	24000080	Phạm Quốc Huy	71	55	Trung bình	100%	
19	24003462	Võ Thành Huy	92	64	Trung bình	100%	
20	24003543	Phạm Phúc Khang	72	50	Trung bình	100%	
21	24000215	Nguyễn Duy Khánh	61	56	Trung bình	100%	
22	24000085	Văn Bửu Khánh	52	53	Trung bình	100%	
23	24000087	Đoàn Nguyễn Anh Khoa			Không XL	100%	ĐNTN
24	24000159	Nguyễn Anh Khôi	69	50	Trung bình	100%	
25	24000152	Nguyễn Trần Đăng Khôi	50	50	Trung bình	100%	
26	24000468	Trần Cao Nhật Linh			Không XL	100%	ĐNTN
27	24000123	Trần Bùi Kim Lộc	79	61	Trung bình	100%	
28	24000874	Lê Quang Long	89	55	Trung bình	100%	
29	24000129	Bùi Nhật Minh	78	51	Trung bình	100%	
30	24001501	Lê Minh	52	51	Trung bình	100%	
31	24001767	Đặng Thanh Trí Nhân	55	55	Trung bình	100%	
32	24000146	Lê Mai Trọng Nhân			Không XL	100%	ĐNTH
33	24000060	Châu Võ Minh Nhựt	57	53	Trung bình	100%	
34	24000097	Bùi Xuân Phát	56	52	Trung bình	100%	
35	24000102	Nguyễn Hà Vinh Phong			Không XL	100%	ĐNTH
36	24000113	Trần Thanh Phong			Không XL	100%	ĐNTH
37	24000169	Đặng Lê Trọng Phúc	54	51	Trung bình	100%	
38	24000184	Đoàn Lê Minh Quân	44	57	Trung bình	100%	
39	24000027	Nguyễn Lê Hoàng Quân			Không XL	100%	ĐNTH
40	24000203	Trương Hoàng Quân	50	50	Trung bình	100%	
41	24000018	Phạm Duy Quang	71	52	Trung bình	100%	
42	24000150	Trịnh Văn Quang	67	52	Trung bình	100%	
43	24000216	Bùi Minh Tân	44	51	Trung bình	100%	
44	24000202	Bùi Anh Tuấn	70	50	Trung bình	100%	

Tổng kết phân loại đánh giá rèn luyện của lớp:

XẾP LOẠI	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ
Xuất sắc	0	0,00%
Tốt	0	0,00%
Khá	0	0,00%
Trung bình	37	84,09%
Yếu	0	0,00%

XẾP LOẠI	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ
Không xếp loại	7	15,91%

Thư ký thông qua toàn văn biên bản cuộc họp, các thành viên dự họp nhất trí, không có ý kiến gì thêm.

Cuộc họp kết thúc lúc 16 giờ 35 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ



Trần Bùi Kim Lộc

CHỦ TỌA



Nguyễn Hoàng Vinh

Ý KIẾN CỦA TRƯỞNG KHOA

Đồng ý.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 02 năm 2026

**KT. TRƯỞNG KHOA
PHÓ TRƯỞNG KHOA**



Võ Đắc Thịnh

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ .I. NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Vũ Thiên Ân

Mã số: 24000217

Lớp: 24T4-CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				24	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện từ 1 điểm)	10	8		9	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	-2			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	5			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	7			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				25	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				0	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	2			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	5			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHD khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBĐ và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBĐ (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	2			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		79			

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ: I... NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Bùi Đức Anh

Mã số 24000160 Lớp: 24T4 CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>25</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	<u>7</u>		<u>9</u>	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	<u>-3</u>			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	<u>5</u>		<u>5</u>	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			<u>5</u>	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	<u>7</u>		<u>6</u>	
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5			<u>25</u>	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				<u>25</u>	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	<u>5</u>			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5				
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	<u>5</u>			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5				
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				<u>20</u>	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	5			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	5			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trường trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		54		54	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.H. Vinh

Bùi Đức Anh

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Nguyễn Gia Bảo

Mã số:

Lớp: 29H9-QN1

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>22</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	<u>9</u>		<u>2</u>	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	<u>-1</u>			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	<u>5</u>		<u>5</u>	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5	<u>5</u>		<u>5</u>	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8			<u>5</u>	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6	<u>6</u>			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				<u>25</u>	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường		<u>5</u>			
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	<u>5</u>			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	<u>5</u>			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	<u>5</u>			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	<u>5</u>			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5			<u>6</u>	
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	3			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	5			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4	4			
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	2			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		5,3			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 0 tháng 1 năm 202...

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N. Vinh

Huỳnh Gia Bảo

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Nguyễn Gia Bảo

Mã số: 24000047

Lớp: 2474 - CNO1

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				27	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10		10	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	8		7	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5			25	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	5			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		33			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CỐ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

T.H. Vinh

B

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Tào Thiên Bảo

Mã số: 24000196

Lớp: 24T4 - CNO1

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)					
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	5			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5				
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6	6			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5				
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần - 2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5				
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	4			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	3			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4	4			
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TĐTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TĐTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TĐTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản kỷ túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		57			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

T. Vinh

Tào Thiên Bảo

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I...NĂM HỌC: 2025 - 2026

Họ và tên SV: Trần Thiên Rầu

Mã số: 24000051

Lớp: 24T4 - CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				24	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	7		7	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	-3			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	7		7	
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				25	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5				
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5				
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				0	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	5			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhất của rơi...	5	5			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK...)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên những không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		54			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CỔ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

[Signature]
T. A. Mỹ

[Signature]
T. H. Vinh

[Signature]
Trần Thiên Bảo

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Phạm Khôi Minh

Mã số: 24.000.124 Lớp: 24TNCN61

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				21	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập				5	
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	5			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2 lần	-1			
	- Bỏ tiết học	-1/1 lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1 lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5				
d	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	5			
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				25	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn ngữ (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	4			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	4			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1 tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	5			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				0	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBĐ và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBĐ (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK...)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		62		50	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CỐ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.H. Vinh

Danh

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ: 2025-2026

Họ và tên SV: Nguyễn Đình Đạt

Mã số: 24000090

Lớp: 24T4CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				(24)	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập				5	
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10				
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5			5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	8			
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6			6	
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				(25)	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	5			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm vệ vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				(0)	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	4			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	5			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	10			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5	5			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG					

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.H. Linh

Nguyễn Văn Đình

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025 - 2026

Họ và tên SV: Nguyễn Thành Đạt

Mã số: 24006129 Lớp: 24T4 - CN61

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>22</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập				<u>10</u>	
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện từ 1 điểm)	10	<u>9</u>			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	<u>5</u>			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5				
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	<u>7</u>			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				<u>25</u>	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5				
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5				
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5				
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5				
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				<u>0</u>	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBĐ và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBĐ (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDDT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDDT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDDT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản kỷ túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG	74				

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CỐ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.A. Vinh

Đạt
Nguyễn Thành Đạt

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ.....NĂM HỌC: ...2025-2026

Họ và tên SV: Võ Thành Đạt

Mã số: 2HTH-CN01
2H001768

Lớp: 2HTH-CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				(21)	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10/10		5	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	8-3			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	8-3			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	8-0			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	0			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	0			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5	0			
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6	8			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				(25)	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5				
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5				
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5				
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5				
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1	-1			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5	0			
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5	0			
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5	0			
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2	0			
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10	0			
	- Vô lễ, đánh nhau	-5	0			
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				(0)	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	0			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5	0			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5	0			
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5	0			
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5	0			
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5	0			
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5	0			
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5	0			
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	0			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác		0			
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	0			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	0			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm		0			
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)		0			
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc		0			
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8	0			
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6	0			
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4	0			
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5	0			
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	0			
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10	0			
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5	0			
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5	0			
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3	0			
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5	0			
	- SV được kết nạp Đoàn	3	0			
	- SV được kết nạp Đảng	5	0			
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường		0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20	0			
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20	0			
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5	0			
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2	0			
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20	0			
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	2			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10	0			
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10	0			
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15	0			
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		66			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202...

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.H. Vinh

Võ Thanh Đạt

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Huỳnh Hoàng Kiều Đức

Mã số: 24000049

Lớp: 2414 LN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>26</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	<u>9</u>		<u>10</u>	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	<u>5</u>		<u>5</u>	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			<u>5</u>	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	<u>7</u>		<u>6</u>	
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5			<u>25</u>	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	<u>6</u>			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	<u>5</u>			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	<u>5</u>			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	<u>5</u>			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Màng, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm vệ vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GH CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nạn của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBĐ và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBĐ (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản kỷ túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG	71				

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2021

QUẢN LÝ SV

T.A. Mỹ

CỐ VẤN HỌC TẬP

N.H. Vinh

HỌC SINH-SINH VIÊN

Đức
Huỳnh Hữu Đức

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Trình Xuân Đức

Mã số: 2600075

Lớp: 2LTH CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>25</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	<u>9</u>		<u>9</u>	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	<u>5</u>		<u>5</u>	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			<u>5</u>	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	<u>5</u>		<u>25</u>	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	<u>5</u>			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	<u>5</u>			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	<u>5</u>			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	<u>5</u>			
c.	Điềm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				<u>6</u>	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chỉ đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG					

QUẢN LÝ SV

CỐ VẤN HỌC TẬP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 2026

HỌC SINH-SINH VIÊN

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ... NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Bùi Nguyễn Hoàng Cui

Mã số: 24077891 Lớp: 2K14-CNS1

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				23	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập		5			
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	5		6	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	-1			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	-1			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	8		7	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				25	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nạn của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBĐ và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBĐ (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG	71				

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 1 năm 2025

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

V.H. Vĩnh

Vy

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ...I...NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Trần Ngọc Hiền

Mã số: 24001129

Lớp: 24T4-CN04

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				(21)	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	16		5	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	1			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	1			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	1			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	0			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	1			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	0			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	0			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần	0			
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi				5	
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	0			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5	0			
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập				5	
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5				
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6	0			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	0			
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				(25)	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	3			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	4			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần - 2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	5			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5	0			
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5	0			
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5	0			
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2	0			
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10	0			
	- Vô lễ, đánh nhau	-5	0			
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	0			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5	0			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5	0			
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5	0			
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5	0			
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5	0			
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5	0			
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5	0			
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	0			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác		0			
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	0			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	0			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chi huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chi huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8	0			
	- Lớp phó; phó BT chỉ đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6	0			
	- Tổ trưởng; UV.BCH chỉ đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4	0			
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5	0			
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	0			
	- Cộng tác viên trường trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10	0			
	- Tham gia các câu lạc bộ, đội nhóm	5	0			
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5	0			
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3	0			
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5	0			
	- SV được kết nạp Đoàn	3	0			
	- SV được kết nạp Đảng	5	0			
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20	0			
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20	0			
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5	0			
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2	0			
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản kỷ túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20	0			
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	0			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10	0			
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10	0			
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15	0			
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		59			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.H. Vinh

Hiếu
Trần Ngọc Hiếu

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I...NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Lâm Gia Hưng

Mã số: 24000042

Lớp: 24T4-AN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				27	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập				10	
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	40			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	5			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5				
đ.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	7			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				25	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	5			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-3				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				6	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm				6	
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBĐ và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBĐ (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm				2	
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		77		55	

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 1 năm 2022.5

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.H. Vinh

Lâm Gia Hưng

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ.....NĂM HỌC:2025-2026

Họ và tên SV: Ngô Minh Huy

Mã số: 24.000.164 Lớp: 2.104-CN5.1

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				25	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	7		9	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	5			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	5			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8			6	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	5		25	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5				
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2	-2			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm vệ vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				6	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	5			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	10			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tính thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cổ vũ học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		56		50	

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 11 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

Đ.H. Vinh

Huy
Ngô Minh Huy

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Phạm Quốc Huy
Mã số: 24000080 Lớp: 24T4-CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				27	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	9		10	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	7		7	
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				25	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5				
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5				
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				20	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản kỷ túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG	71				

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 1 năm 2025

QUẢN LÝ SV

T.A.Mg

CỐ VẤN HỌC TẬP

N.H.Vinh

HỌC SINH-SINH VIÊN

Phạm Quốc Huy

19

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Võ Thanh Huy

Mã số: 24003462

Lớp: 24TA-CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)					
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10		10	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	0			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	0			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	0			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	0			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	0			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	0			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	0.5			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần	0			
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5	0			
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5	0		5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	0.5		8	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	0.5			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6	0			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	0		2.5	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	5			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5	0			
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5	0			
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5	0			
	- Vi phạm vệ vệ sinh môi trường	-2	0			
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10	0			
	- Vô lễ, đánh nhau	-5	0			
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	2			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	0			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5	0			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5	0			
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5	0			
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5	0			
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5	0			
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5	0			
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5	0			
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	55			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	0			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	0			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chỉ đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chỉ đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trường trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5	5			
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	8			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		98,2			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 202...

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T. A. My

T. H. Vinh

Võ Thanh Huy

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Phạm Phước Khang

Mã số: 29003593

Lớp: 2 KT 4 - C NO 1

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)					
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/21 lần	0			
	- Bỏ tiết học	-1/11 lần	0			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	0			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	0			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	0			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/11 lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5				
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	5			
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1 tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	3			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	0			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5	0			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDDT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDDT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDDT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG	72				

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

T.A. My

CỐ VẤN HỌC TẬP

N. H. Vinh

HỌC SINH-SINH VIÊN

Khang
Phạm Phú Khang

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Nguyễn Duy Khánh

Mã số: 24020215 Lớp: 24TK CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				(24)	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10			7	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	8			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	5			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	8			
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7			7	
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				(25)	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn ngữ (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	5			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				(25)	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDDT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDDT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDDT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		61			

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 2022.S

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.H. Vinh

Nguyễn Duy Khánh

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I...NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Văn Bình Khánh

Mã số: 24000085

Lớp: 24TK-CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>27</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	<u>10</u>		<u>10</u>	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)		<u>0</u>			
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi		<u>5</u>		<u>5</u>	
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5				
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			<u>5</u>	
d.	Kết quả học tập		<u>7</u>			
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7			<u>7</u>	
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5			<u>25</u>	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường		<u>5</u>			
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	<u>5</u>			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường		<u>20</u>			
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5				
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn ngữ (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5				
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5				
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ		<u>0</u>			
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường				<u>0</u>	
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		52			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CỐ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.H. Vinh

Văn Bảo Khánh

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Trần Nguyễn Văn Anh Khoa

Mã số: 24000087

Lớp: 24TA - CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)					
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	7			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	-3			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	5			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5				
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	3			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	3			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần - 2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5				
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	2			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	5			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBĐ và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBĐ (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	2			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		56			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

T.A. Mỹ

CÓ VẤN HỌC TẬP

V. H. Vĩnh

HỌC SINH-SINH VIÊN

Đoàn Nguyễn Anh Khoa

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Nguyễn Anh Khoa

Mã số: 24000159

Lớp: 2KTH-EN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)					
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	9			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	-1			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	-1			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi		5			
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5				
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	7			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nạn của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG	69				

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 2022

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. Mỹ

V. H. Vĩnh

Nguyễn Anh Khôi

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Nguyễn Trần Đăng Khôi

Mã số: 24000152 Lớp: 24H 2474 CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)					
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	7			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	-3			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	5			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5				
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	7			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5				
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5				
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần - 2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1 tháng)	5				
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	5			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	5			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHD khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản kỷ túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG					

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 1 năm 2025

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.H. Vinh

Nguyễn Trần Đăng Khôi

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ.....NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Trần Bền Kim Lân

Mã số: 24000123 Lớp: 24T4-CNB1

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				27	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10		10	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	0			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	0			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	0			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	0			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	0			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8			7	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	5		25	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần - 2 điểm)	5	4			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm vệ vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	3			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	4			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	5			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5	3			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm				8	
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8			8	
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm				6	
	- Tham gia đội tự quản kỷ túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		79		61	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

T.A. Mỹ

CÓ VẤN HỌC TẬP

N.H. Vinh

HỌC SINH-SINH VIÊN

Trần Bùi Kem Lọc

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Lê Quang Long
Mã số: 24000874 Lớp: 24TU-CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				27	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập				9	
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	0			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	0			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	0			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	0			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	0			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	0			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	0			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/11lần	0			
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi				5	
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5	0			
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập				5	
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5	0			
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	8		8	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5			25	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần - 2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	5			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5	0			
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5	0			
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5	0			
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2	0			
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10	0			
	- Vô lễ, đánh nhau	-5	0			
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	0			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5	0			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5	0			
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5	0			
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5	0			
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5	0			
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5	0			
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5	0			
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	5			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	0			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhật của rơi...	5	0			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5	5			
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	6			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		89			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng Năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T. A. Mỹ

Ng. H. Vinh

Long
Lê Quang Long

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ 1...NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Bùi Nhật Minh

Mã số: 24000129

Lớp: 24TU-CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				(23)	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10		7	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5	5		5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	8		6	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				(25)	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1 tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	5			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				(0)	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia đi tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBĐ và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBĐ (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. ...)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		78			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 12 năm 2025

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

[Signature]
T.A. My

[Signature]
N.H. Vinh

[Signature]
Bùi Nhật Minh

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Lê Minh

Mã số: 24001501

Lớp: 24T4CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				23	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập	10	10		7	
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	-1/2lần	0			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/1lần	0			
	- Bỏ tiết học	-2	0			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-3	0			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-5	0			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên					
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)	5	0			
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	0			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5/1lần	0			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp					
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi	5	5			
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5	0			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra					
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5	0			
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
d.	Kết quả học tập	10	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	9	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	8	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	7	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	6	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	5	0			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5					
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường	5	5			
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường					
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường	5	0			
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	0			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	0			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	0			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	0			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học					
c.	Điểm trừ	-1	0			
	- Bị kiểm điểm	-2	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-5	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5	0			
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5	0			
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-2	0			
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-10	0			
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-5	0			
	- Vô lễ, đánh nhau					
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường	4	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	5	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	10	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	5	0			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử					

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5	0			
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5	0			
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5	0			
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5	0			
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5	0			
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5	0			
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	0			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	0			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	0			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8	0			
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6	0			
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4	0			
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5	0			
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	0			
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10	0			
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5	0			
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5	0			
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3	0			
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5	0			
	- SV được kết nạp Đoàn	3	0			
	- SV được kết nạp Đảng	5	0			
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20	0			
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20	0			
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5	0			
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2	0			
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20	0			
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	0			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10	0			
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10	0			
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15	0			
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		52			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 10 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

V. H. Vinh

Lê Minh

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Đặng Thanh Giỏi
Mã số : 241001761 Lớp: 24TC1-CNC1

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>27</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	<u>10</u>			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	<u>0</u>			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	<u>0</u>			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	<u>0</u>			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	<u>0</u>			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	<u>0</u>			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	<u>0</u>			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	<u>0</u>			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần	<u>0</u>			
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	<u>0</u>			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5	<u>0</u>			
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5	<u>0</u>			
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6	<u>0</u>			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	<u>0</u>			
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				<u>25</u>	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	<u>0</u>			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	<u>0</u>			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5				
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần - 2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	<u>0</u>			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	<u>0</u>			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1	<u>0</u>			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2	<u>0</u>			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5	<u>0</u>			
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cá thuốc lá điện tử	-5	<u>0</u>			
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5	<u>0</u>			
	- Vi phạm vệ vệ sinh môi trường	-2	<u>0</u>			
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10	<u>0</u>			
	- Vô lễ, đánh nhau	-5	<u>0</u>			
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				<u>0</u>	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5	0			
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5	0			
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5	0			
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5	0			
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5	0			
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5	0			
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	0			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	0			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	0			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8	0			
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6	0			
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4	0			
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5	0			
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	0			
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10	0			
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5	0			
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK, ...)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
v	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG					

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 2021

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.H. Vinh

Đỗ Thanh Xì nhơn

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Châu Văn Minh Nhật

Mã số: 24000060 Lớp: 24T9 - CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>27</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	<u>10</u>		<u>10</u>	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	<u>5</u>		<u>5</u>	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			<u>5</u>	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8			<u>7</u>	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	<u>7</u>			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5			<u>25</u>	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	<u>5</u>			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5				
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	<u>5</u>			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	<u>5</u>			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				<u>0</u>	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhật của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG	57,5				

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2022

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.A. Ninh

Châu Võ Anh Nhật

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Học sinh Bùi Xuân Phát

Mã số: 29000097

Lớp: 24T4 - C N 1

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>26</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	<u>10</u>		<u>10</u>	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	<u>5</u>		<u>5</u>	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			<u>5</u>	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8			<u>6</u>	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6	<u>6</u>			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5			<u>25</u>	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	<u>5</u>			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn ngữ (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5				
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	<u>5</u>			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	<u>5</u>			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm vệ vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường				<u>0</u>	
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	<u>0</u>			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	<u>0</u>			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	<u>0</u>			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5	<u>0</u>			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5	0			
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5	0			
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5	0			
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5	0			
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5	0			
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5	0			
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	0			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác		0			
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	0			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	0			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8	0			
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6	0			
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4	0			
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5	0			
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	0			
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10	0			
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5	0			
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5	0			
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3	0			
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5	0			
	- SV được kết nạp Đoàn	3	0			
	- SV được kết nạp Đảng	5	0			
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20	0			
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20	0			
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5	0			
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2	0			
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20	0			
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	0			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10	0			
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10	0			
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15	0			
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		56			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 12 năm 2022

QUẢN LÝ SV

CỐ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.A. Vinh

phát
Bùi Xuân phát

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I...NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Đặng Lê Trọng Phúc

Mã số 24600169

Lớp: 24T4 - CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				(21)	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	7		5	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	-3			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5		5	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	7			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				(25)	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5				
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5				
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5				
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5				
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê ca thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				(0)	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động cộng đồng, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	5			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nạn của rơi...	5	5			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trường trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK, ...)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Mỗi môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		54			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

Đặng Lê Trọng Phúc

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Đoàn Lê Minh Quân

Mã số: 24090184

Lớp: 24+4 - C.N01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>25</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	<u>10</u>		<u>8</u>	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	<u>-1</u>			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	<u>0</u>			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	<u>0</u>			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	<u>0</u>			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	<u>0</u>			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	<u>0</u>			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	<u>0</u>			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần	<u>0</u>			
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	<u>5</u>			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5	<u>0</u>			
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5	<u>0</u>			
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10	<u>0</u>			
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9	<u>0</u>			
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	<u>0</u>			
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	<u>0</u>		<u>7</u>	
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6	<u>0</u>			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	<u>0</u>			
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				<u>25</u>	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	<u>5</u>			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>10</u>			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	<u>5</u>			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	<u>10</u>			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	<u>0</u>			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	<u>0</u>			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1	<u>0</u>			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2	<u>0</u>			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5	<u>0</u>			
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5	<u>0</u>			
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5	<u>0</u>			
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2	<u>0</u>			
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10	<u>0</u>			
	- Vô lễ, đánh nhau	-5	<u>-5</u>			
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				<u>0</u>	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	<u>0</u>			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	<u>0</u>			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	<u>0</u>			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5	<u>0</u>			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5	0			
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5	0			
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5	0			
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5	0			
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5	0			
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5	0			
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	0			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	0			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	0			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8	0			
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6	0			
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4	0			
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5	0			
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	0			
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10	0			
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5	0			
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5	0			
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3	0			
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5	0			
	- SV được kết nạp Đoàn	3	0			
	- SV được kết nạp Đảng	5	0			
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20	0			
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20	0			
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5	0			
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2	0			
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản kỷ túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20	0			
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	0			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10	0			
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10	0			
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15	0			
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		44			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 12 năm 2021

QUẢN LÝ SV

T. A. My

CÓ VẤN HỌC TẬP

N. H. Vinh

HỌC SINH-SINH VIÊN

Đoàn Lê Minh Xuân

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2023-2024

Họ và tên SV: Trương Hoàng Quốc

Mã số: 24.00003

Lớp: 29T4CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				(21)	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	5		5	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	0			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	0			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	0			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	0			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	-5			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	0			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	0			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần	0			
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	6			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5	0			
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			5	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	7			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6	0			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	0			
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				(25)	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn ngữ (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	5			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5	0			
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5	0			
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5	0			
	- Vi phạm vệ sinh môi trường	-2	0			
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10	0			
	- Vô lễ, đánh nhau	-5	0			
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				(0)	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5	0			
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	0			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5	0			

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5	0			
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5	0			
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5	0			
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5	0			
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5	0			
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5	0			
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5	0			
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3	0			
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5	0			
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8	0			
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6	0			
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4	0			
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5	0			
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	0			
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10	0			
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5	0			
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5	0			
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5	0			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3	0			
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5	0			
	- SV được kết nạp Đoàn	3	0			
	- SV được kết nạp Đảng	5	0			
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10	0			
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20	0			
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20	0			
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5	0			
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2	0			
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20	0			
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10	0			
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10	16			
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10	0			
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5	0			
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10	0			
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15	0			
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG					

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2022

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T. A. My

N. H. Vinh

B. H. Vinh

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Phạm Duy Quang

Mã số: 240000018

Lớp: 24TD - CHĐ 1

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				<u>26</u>	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	<u>9</u>		<u>10</u>	
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	<u>5</u>			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5			<u>5</u>	
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5			<u>5</u>	
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8			<u>6</u>	
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7				
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5			<u>25</u>	
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	<u>5</u>			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	<u>5</u>			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần - 2 điểm)	5	<u>5</u>			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	<u>5</u>			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường				<u>6</u>	
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chỉ huy trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chỉ huy phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG	77				

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T. A. My

N. H. Vinh

Phạm Duy Quang

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ ~~II~~ ^I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Trình Văn Quang

Mã số: 24000150

Lớp: 24T 4- CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				26	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập				10	
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần				
	- Bỏ tiết học	-1/1lần				
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2				
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3				
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5				
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5				
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5				
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần				
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5				
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5				
đ.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	7			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				12.5	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	5			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5				
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2				
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5				
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cả thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				6	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia di tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG		67		52	

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 12 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CỐ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

Trần Văn Quang

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ 1...NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Bùi Minh Tuấn

Mã số: 24000216

Lớp: 24TU-CN01

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)					
a.	Ý thức và thái độ trong học tập					
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/1lần	-1			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	0			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	0			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	0			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	0			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	0			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	0			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần	0			
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi					
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5	0			
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập					
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5	0			
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	0			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6	0			
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5	0			
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	5			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	4			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn ngữ (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	3			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	5			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	00			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1	-1			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2	-2			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5	-5			
	- Mang, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kê cá thuốc lá điện tử	-5				
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5				
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2				
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10				
	- Vô lễ, đánh nhau	-5				
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)					
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10				
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia đi tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5				
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nhặt của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trưởng trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK. . .)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản ký túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8,0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG	44				

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 2 năm 2025.

QUẢN LÝ SV

CỐ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T. A. My

H. H. Vinh

Bui Minh Tâm

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH-SINH VIÊN

HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025-2026

Họ và tên SV: Bùi Anh Tuấn

Mã số: 24000202 Lớp: 24T4C101

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
I	Tiêu chí 1 (tối đa 30 điểm)				23	
a.	Ý thức và thái độ trong học tập				7	
	- Đi học chuyên cần, đúng giờ đủ điều kiện dự thi các môn học (Một môn học không đủ điều kiện trừ 1 điểm)	10	10			
	- Đi học trễ 10 phút trở lên	-1/2lần	0			
	- Bỏ tiết học	-1/1lần	0			
	- Nghỉ học không phép từ 2 đến 4 ngày	-2	0			
	- Nghỉ học không phép từ 5 đến 10 ngày	-3	0			
	- Nghỉ học không phép từ 11 ngày trở lên	-5	0			
b.	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Cùng với cố vấn học tập/ giảng viên bộ môn/lớp/khoa...)					
	- Tham gia câu lạc bộ học thuật, học nhóm, hội thảo, tọa đàm	5	5			
	- Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng mô hình	5	5			
	- Tham quan thực tế tại doanh nghiệp	5/1lần	0			
c.	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi				5	
	- Không vi phạm qui chế thi, kiểm tra	5	5			
	- Vi phạm qui chế thi, kiểm tra	-5	0			
d.	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập				5	
	- Được cố vấn học tập và tập thể lớp công nhận có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	5	3			
d.	Kết quả học tập					
	- Điểm TBCHT đạt từ 9 đến cận 10	10				
	- Điểm TBCHT đạt từ 8 đến cận 9	9				
	- Điểm TBCHT đạt từ 7 đến cận 8	8				
	- Điểm TBCHT đạt từ 6 đến cận 7	7	7			
	- Điểm TBCHT đạt từ 5 đến cận 6	6				
	- Điểm TBCHT đạt dưới 5	5				
II	Tiêu chí 2 (tối đa 25 điểm)				25	
a.	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường					
	- Không vi phạm pháp luật, chủ trương của các cấp, thông báo của Nhà trường	5	5			
b.	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường					
	- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin cá nhân, đăng ký nội & ngoại trú	5	5			
	- Tham gia đầy đủ Tuần sinh hoạt giáo dục định hướng (1 buổi +1 điểm)	5	0			
	- Tham gia đầy đủ giờ sinh hoạt chủ nhiệm lớp (vắng 1 buổi -1 điểm)	5	3			
	- Không vi phạm đồng phục, tác phong, ngôn phong (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	5			
	- Đeo thẻ SV khi vào trường (vi phạm 1 lần -1 điểm)	5	3			
	- Tham gia khám sức khỏe định kỳ	5	3			
	- Có ý thức chấp hành về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản chung (vi phạm 1 lần -2 điểm)	5	5			
	- Đóng học phí, BHYT, KTX đúng thời hạn (đóng trễ hạn -2 điểm/1tháng)	5	5			
	- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ trong việc lấy ý kiến phản hồi từ người học	5	0			
c.	Điểm trừ					
	- Bị kiểm điểm	-1	-1			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức khiển trách	-2	0			
	- Vi phạm kỷ luật ở mức cảnh cáo	-5	0			
	- Màng, tàng trữ, sử dụng thuốc lá, kể cả thuốc lá điện tử	-5	0			
	- Vi phạm bảo hộ lao động 01 lần	-5	0			
	- Vi phạm về vệ sinh môi trường	-2	0			
	- Vi phạm Luật an toàn giao thông	-10	0			
	- Vô lễ, đánh nhau	-5	0			
III	Tiêu chí 3 (tối đa 25 điểm)				0	
a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường					
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, khoa tổ chức (1 lần được cộng 2 điểm)	4				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Nhà trường tổ chức	5				
	- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do Thành phố tổ chức	10	X			
	- Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình chính trị, thời sự, xã hội do nhà trường tổ chức. Tham gia hoạt động về nguồn, tham gia đi tích lịch sử	5				

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM	TỰ ĐÁNH GIÁ	CVHT	QUẢN LÝ SV	GHI CHÚ
b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	- Tham gia đội công tác xã hội	5				
	- Tham gia mùa hè xanh, chiến dịch tình nguyện	5				
	- Tham gia tiếp sức mùa thi, hỗ trợ SV	5				
	- Hỗ trợ các ngày hội tư vấn tuyển sinh	5				
	- Tham gia hiến máu nhân đạo (nếu tham gia tại địa phương phải có giấy xác nhận)	5				
	- Tham gia Chủ nhật xanh, lao động tình nguyện (01 buổi)	5	8			
	- Tham gia đóng góp, hỗ trợ các hoạt động tình nguyện như: giúp đồng bào bị bão lụt, xây nhà tình bạn, trung tâm khuyết tật	5				
c.	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (TNXH) khác					
	- Tham gia các buổi tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các TNXH khác	3				
	- Tham gia phòng chống tiêu cực, TNXH, giúp đỡ người bị nạn, nạn của rơi...	5				
d.	SV khuyết tật không thể tham gia các hoạt động của tiêu chí 3 được tính tối đa: 15 điểm					
IV	Tiêu chí 4 (tối đa 20 điểm)					
a.	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc					
	- UV.BCH Đoàn trường; UV.BTK.HSV; Bí thư Liên Chi đoàn khoa; Chỉ huy trưởng; Đội trưởng các đội nhóm cấp trường; Chủ nhiệm CLB cấp trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Lớp trưởng; Bí thư Chi đoàn lớp; Chi hội trưởng; UV.BCHĐ khoa; Chỉ huy phó; Đội phó các đội, nhóm, CLB cấp trường, khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ	8				
	- Lớp phó; phó BT chi đoàn; chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ	6				
	- Tổ trưởng; UV.BCH chi đoàn, Hội SV hoàn thành tốt nhiệm vụ	4				
	- CBL; CBD và trưởng, phó các đội nhóm, HSV được Nhà trường hoặc các đoàn thể khen thưởng vì có thành tích trong công tác lớp, đoàn, hội, đội, nhóm	5				
	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn CBL, CBD (vắng 1 buổi -1 điểm)	5				
	- Cộng tác viên trường trực của Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên	10				
	- Tham gia các câu lạc bộ đội nhóm	5				
	- SV tham gia các hoạt động trong và ngoài trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV hỗ trợ Ban cán sự lớp, Ban chấp hành Đoàn, cố vấn học tập hoàn thành tốt nhiệm vụ của lớp	5				
	- Đạt danh hiệu Học sinh 3 rèn luyện; Sinh viên 5 tốt cấp trường	5	8			
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	10				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ	5				
	- SV là Đảng viên được Chi bộ cơ sở xác nhận: Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ	3				
	- SV là Đoàn viên được cơ sở Đoàn xác nhận là Đoàn viên tích cực	5				
	- SV được kết nạp Đoàn	3				
	- SV được kết nạp Đảng	5				
b.	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường					
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT của lớp, cấp khoa	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp trường	5				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ các cuộc thi học thuật, VH, VN, TDTT cấp thành phố	10				
	- Trực tiếp tham gia, hỗ trợ công tác tuyển sinh của trường	20				
	- Giới thiệu thí sinh nộp hồ sơ nhập học tại trường	20				
c.	Có thành tích trong NCKH, tham gia các cuộc thi, sáng kiến CTKT được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (BK, GK, ...)					
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp khoa, trường	5				
	- Tham gia kỳ thi cấp khoa, trường nhưng không đạt giải	2				
	+ Tổng điểm các mục: a, b, c không vượt quá 20 điểm					
V	Điểm thưởng vượt khung: Được cộng vào điểm tổng của 04 tiêu chí trên nhưng không vượt quá 100 điểm					
	- Tham gia đội tự quản kỷ túc xá được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	20				
	- Tham gia đội an toàn giao thông được xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ	10				
	- Một môn học có điểm trung bình từ 8.0 trở lên: được cộng 2 điểm	10				
	- Tham gia các cuộc thi và đạt giải cấp thành phố, toàn quốc	10				
	- Tham gia các cuộc thi cấp thành phố, toàn quốc nhưng không đạt giải	5				
	- Nhận giấy khen cấp Trường	5				
	- Nhận giấy khen cấp Thành phố	10				
	- Nhận giấy khen cấp Toàn quốc	15				
	TỔNG ĐIỂM CÁC NỘI DUNG	70				

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 12 năm 2021

QUẢN LÝ SV

CỐ VẤN HỌC TẬP

HỌC SINH-SINH VIÊN

T.A. My

N.A. Vinh

Bùi Anh Tuấn